

Số: 382/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 16 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài là dự án “Bảo trợ giáo dục trẻ em tại tỉnh Đồng Nai” do Tổ chức Christina Noble Children’s Foundation (CNCF/Anh) tài trợ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về Quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 23/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước;

Căn cứ hồ sơ đề nghị phê duyệt tiếp nhận khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các văn bản liên quan;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 71/BC-SKHĐT ngày 06 tháng 02 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt việc tiếp nhận khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài là dự án với các nội dung sau:

- Tên dự án: “Bảo trợ giáo dục trẻ em tại tỉnh Đồng Nai”
- Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.
- Cơ quan chủ dự án: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan tài trợ: Tổ chức Christina Noble Children’s Foundation (CNCF/Anh).
- Mục tiêu:
 - Thực hiện bảo trợ giáo dục cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn đang đi học tại các huyện và thành phố trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Tiền bảo trợ giáo dục cho trẻ được sử dụng vào việc học tập của trẻ và các chi phí khác liên quan trực tiếp đến trẻ như dinh dưỡng, y tế, vui chơi giải trí, đồ dùng cá nhân.

6. Kết quả dự án: Dự án hỗ trợ trực tiếp tối đa 80 trẻ em/1 năm cho các cháu có hoàn cảnh khó khăn đi học tại các huyện và thành phố trên địa bàn tỉnh Đồng Nai để đảm bảo việc học tập của trẻ và các chi phí khác liên quan trực tiếp đến trẻ như dinh dưỡng, y tế, vui chơi giải trí, đồ dùng cá nhân. Hạn chế việc bỏ học giữa chừng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Các huyện và thành phố trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

8. Tổng vốn của dự án: **3.009.600.000 đồng** (Ba tỷ không trăm lẻ chín triệu sáu trăm nghìn đồng), trong đó:

a) Vốn viện trợ không hoàn lại: 3.009.600.000 đồng.

b) Vốn đối ứng: Không có.

c) Vốn do các bên quản lý, thực hiện:

- Chủ dự án:

+ Tiền mặt: 0 VNĐ tương đương 0 USD

+ Hiện vật: tương đương 0 VNĐ tương đương 0 USD

- Bên tài trợ:

+ Tiền mặt: 3.009.600.000 VNĐ

+ Hiện vật: tương đương 0 VNĐ tương đương 0 USD

9. Thời gian thực hiện dự án:

Từ khi UBND tỉnh phê duyệt tiếp nhận khoản viện trợ đến ngày 18/3/2024. Sau ngày 18/3/2024, trường hợp Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức CNCF/Anh được gia hạn: Thời gian thực hiện dự án từ ngày UBND phê duyệt tiếp nhận khoản viện trợ đến thời hạn hoạt động tại Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức CNCF/Anh (nhưng không quá ngày 31/12/2028).

10. Cơ chế tài chính áp dụng đối với khoản viện trợ: Thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước.

11. Phương thức quản lý khoản viện trợ:

a. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

- Tiếp nhận khoản viện trợ, triển khai thực hiện, tuân thủ nguyên tắc quản lý tài chính, thực hiện mở tài khoản, lập kế hoạch tài chính, kiểm soát chi, giải ngân, hoạch toán đối với dự án căn cứ quy định tại Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020 của Chính phủ, Thông tư số 23/2022/TT-BTC ngày 06/4/2022 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước, Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ khoản viện trợ và thực hiện báo cáo theo quy định tại Điều 14

Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020 của Chính phủ, Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh.

- Chịu trách nhiệm rà soát, lấy ý kiến thống nhất định mức chi tiêu với Bên viện trợ theo Điều 16 Thông tư số 23/2022/TT-BTC ngày 06/4/2022 của Bộ Tài chính để có cơ sở giải ngân số tiền viện trợ theo quy định.

- Phối hợp Công an tỉnh và các sở, ngành, đơn vị liên quan tăng cường quản lý trong công tác trao đổi, thông tin, quản lý khoản viện trợ, tình hình an ninh trật tự. Trường hợp trong quá trình triển khai dự án, phát hiện vấn đề liên quan đến an ninh trật tự của tổ chức CNCF/Anh, nội dung khác liên quan đến khoản viện trợ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kịp thời báo cáo UBND tỉnh đồng gửi Công an tỉnh và các sở, ngành, đơn vị liên quan để xử lý.

- Phối hợp với tổ chức CNCF/Anh để nộp bổ sung Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức CNCF/Anh đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp đổi và gia hạn thời hạn hoạt động gửi về Văn phòng UBND tỉnh Đồng Nai, Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 18/3/2024. Trường hợp, Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của Tổ chức CNCF/Anh không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận cấp đổi và gia hạn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chấm dứt tiếp nhận các khoản viện trợ và chấm dứt thực hiện dự án “Bảo trợ giáo dục trẻ em tại tỉnh Đồng Nai” do tổ chức CNCF tài trợ, báo cáo UBND tỉnh về tình hình tiếp nhận khoản viện trợ và thực hiện dự án để xem xét, chỉ đạo.

b. Sở Ngoại vụ có trách nhiệm:

Chủ trì, theo dõi về việc cấp đổi, gia hạn thời hạn hoạt động Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của Tổ chức CNCF/Anh, hướng dẫn Tổ chức Tổ chức CNCF/Anh thực hiện các thủ tục liên quan và thông báo kết quả đến UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh, Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan để phối hợp theo dõi, quản lý.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ngoại vụ, Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Biên Hòa, thành phố Long Khánh và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Q. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó CVP UBND tỉnh (THNC);
- Lưu: VT, THNC.

Q. CHỦ TỊCH



Võ Tấn Đức

